

TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN TRUNG TRỰC

ĐỀ ÔN LUYỆN TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT LỚP 3 – VÒNG 18

ĐỀ 1

Bài 1. Phép thuật mèo con.

Hãy ghép 2 ô trống chứa nội dung tương đồng hoặc bằng nhau thành đôi.

Xe lửa	Mục đồng	Quả	Trẻ chăn trâu	Con
Xe hỏa	Biển	Đất nước	Từ	Giang
Đại dương	Tôn	Giang sơn	cháu	Trái
Sông	nhà	Quê hương	Gia	Làng xóm

Bài 2. Điền từ hoặc chữ vào chỗ chấm

- Câu 1. Chân yếu mềm.
Câu 2. Chân lấm bùn.
Câu 3. Đàn gảy trâu.
Câu 4. Chân cứng mềm.
Câu 5. Ăn ốc mò.
Câu 6. Túc vỡ bờ.
Câu 7. cư lạc nghiệp.
Câu 8. Há miệng chờ

Bài 3. Chọn đáp án đúng

Câu 1. Câu "Cả đàn ong là một khối đoàn kết." thuộc kiểu câu gì?

- a. Ai làm gì?
- b. Ai là gì?
- c. Ai thế nào?
- d. Cái gì là gì?

Câu 2. Trong câu "Bác cầm cuốc, cuốc mạnh rễ cây bật lên.", có những từ nào chỉ hoạt động?

- a. bật lên, cầm, bác
- b. cầm, cuốc, mạnh
- c. cầm, bật lên, cây
- d. cầm, cuốc, bật lên

Câu 3. Câu văn nào dưới đây được cấu tạo theo mẫu "Ai thế nào?"?

- a. Hoa Hồng rực rỡ dưới nắng mai.
- b. Hoa hồng là nữ hoàng các loài hoa.
- c. Hoa Hồng nói chuyện với chị gió.
- d. Hoa hồng là loài hoa đẹp.

Câu 4. Trong các từ ngữ sau, từ ngữ nào viết sai chính tả?

- a. sân đình
- b. sâu sắc
- c. xuân sang
- d. cá xấu

Câu 5. Tác giả nào đã viết những câu thơ sau:

"Yêu cái cầu treo lối sang bà ngoại
Nhu vông trên sông ru lại người qua
Dưới cầu, thuyền chở đá, chở vôi
Thuyền buồm đi ngược, thuyền thoi đi xuôi"

- a. Phạm Tiến Duật
- b. Lâm Thị Mỹ Dạ
- c. Trần Đăng Khoa
- d. Võ Văn Trục

Câu 6. Trong các từ sau, từ nào là từ chỉ tính chất?

- a. sạch sẽ
- b. chim sâu
- c. sườn đồi
- d. lọ hoa

Câu 7. Hát đơn ca một câu, một đoạn trong dàn đồng ca được gọi là gì?

- a. Lĩnh xướng
- b. Lĩnh hội
- c. Hợp xướng
- d. Đồng ca

Câu 8. Từ nào sau đây không ghép được với từ "chia" để thành từ có nghĩa?

- a. buồn
- b. vui
- c. sẻ
- d. nhớ

Câu 9. Trong các từ sau, từ nào phù hợp để điền vào chỗ trống trong đoạn thơ: "Con sáo sang sông bắc cầu Con kiến qua ngòi bắc cầu lá tre"

- a. Tơ nhỏ
- b. Ngọn gió
- c. Tre nhỏ
- d. Đãi đỗ

Câu 10. Thành ngữ "Cười người hôm trước, hôm sau người cười." khuyên chúng ta điều gì?

- a. tự mãn
- b. cởi mở
- c. khiêm tốn
- d. vui vẻ

ĐỀ 2

Bài 1. Nối hai ô với nhau để được cặp từ đồng nghĩa.

Quán quân	Đơn đả	Nhẫn lại	Niềm nở	Thông thả
Rùa biển	Nỗ lực	Cố gắng	Khoan thai	Bát ngát
Vô địch	Đòi hỏi	Kiên trì	Bao la	Thân thiết
Vội vàng	Lạc quan	Cuống quýt	Gần gũi	Yêu đời

Bài 2. Sắp xếp lại ví các ô để được câu đúng.

Câu 1. ngon/mát, / cơm. / thì/ bát/ sạch/ sạch/ Nhà

.....

Câu 2. nước/ biếc/ Non/ xanh/ họa/ tranh/ như / đồ

.....

Câu 3. ực/ tr/ th/ ung

.....

Câu 4. thì/ Có/ nên/ chí

.....

Câu 5. ằng/ c/ b/ ông

.....

Câu 6. thương/ cùng. / nước/ một/ phải/ nhau/ trong/ Người

.....

Câu 7. Con/ áp/ bẹ. / mẹ/ có / như/ măng

.....

Câu 8. cha/ phúc. / hơn/ Con/ là/ có / nhà

.....

Câu 9. Chuôi/ hoa/ Rừng/ đỏ/ tươi/ xanh

.....

Câu 10. gài/ nắng/ thắt/ ánh/ Đèo/ lưng. / cao/ dao

.....

Trắc nghiệm 1

Câu 1. Bài tập đọc nào dưới đây viết về tình yêu thương của bạn nhỏ dành cho mẹ, muốn làm tất cả những công việc có thể để đỡ đần, giúp mẹ vui đi nỗi nhọc nhằn trong cuộc sống?

- Tiếng ru
- Mẹ vắng nhà ngày bão
- Khi mẹ vắng nhà
- Người mẹ

Câu 2. Tác giả của bài tập đọc “Bàn tay cô giáo” là ai?

- Nguyễn Trọng Hoàn
- Nguyễn Trọng Tạo
- Nguyễn Đình Ảnh
- Nguyễn Đình Thi

Câu 3. Nhóm từ nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

- giao lưu, hàng rào, giây phút

- b. dư dả, day dứt, run rẩy
- c. dữ dội, gian xảo, xúi dục
- d. gió bão, dạt dào, di chuyển

Câu 4. Các từ được gạch chân trong đoạn thơ dưới đây thuộc nhóm từ nào?

"Gió sắc tựa gươm mài đá núi
Rét như dùi nhọn chích cành cây
Chùa xa chuông giục người nhanh bước
Trẻ dất trâu về tiếng sáo bay."

(Hồ Chí Minh)

- a. từ chỉ sự vật
- b. từ chỉ hoạt động
- c. từ chỉ đặc điểm
- d. từ chỉ tính chất

Câu 5. Câu thơ nào dưới đây có sử dụng biện pháp nghệ thuật nhân hóa và so sánh?

a.

Đêm nay con ngủ giấc tròn
Mẹ là ngọn gió của con suốt đời.

(Trần Quốc Minh)

b.

Những ngôi sao thức ngoài kia
Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con.

(Trần Quốc Minh)

c.

Biển xanh xanh cả bề sâu
Cây rong xanh tựa bụi trầu ngọn khoai.

(Nguyễn Khoa Điềm)

d.

Ông trời nổi lửa đằng đông
Bà sân vấn chiếc khăn hồng đẹp thay.

(Trần Đăng Khoa)

Câu 6. Những từ nào thích hợp để điền vào chỗ trống trong nhóm từ chỉ các môn nghệ thuật?

"điện ảnh, âm nhạc, kịch,....."

- a. văn học, hội họa
- b. ảo thuật, đạo diễn
- c. khiêu vũ, diễn viên
- d. nhiếp ảnh, ca sĩ

Câu 7. Những vị trí nào thích hợp để đặt dấu phẩy trong đoạn văn sau?

"Diệu kì thay, trong một ngày (1) Cửa Tùng có ba sắc màu nước biển (2) Bình minh (3) mặt trời như chiếc thau đồng (4) đỏ ối chiếu xuống mặt biển

(5) nước biển nhuộm màu hồng nhạt (6) Trưa (7) nước biển xanh lơ và khi chiều tà thì đổi sang màu xanh lục (8)"

(Theo Thụy Chương)

- a. vị trí (3), (4), (5), (7)
- b. vị trí (1), (3), (5), (6)
- c. vị trí (3), (5), (7), (8)
- d. vị trí (1), (3), (5), (7)

Câu 8. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống để được câu tục ngữ đúng.

Làm ... ăn cơm nằm, chăn ... ăn cơm đứng.

- a. đồng – trâu
- b. nhà – gà
- c. ruộng - tầm
- d. bếp – ong

Câu 9. Dòng nào dưới đây có thể ghép với "mẹ em" để tạo thành câu kiểu "Ai làm gì?"?

- a. là một bác sĩ tận tâm
- b. là người phụ nữ đảm đang, tháo vát
- c. là người mà em yêu thương nhất
- d. là quần áo cho cả gia đình

Câu 10. Dòng sông được nhắc đến trong bài thơ "Vàm Cỏ Đông" chảy qua tỉnh thành nào dưới đây?

- a. Cà Mau
- b. Long An
- c. Bạc Liêu
- d. Kiên Giang

Trắc nghiệm 2

Câu 1. Câu thơ nào sau đây không xuất hiện trong bài tập đọc "Nhớ Việt Bắc" của Tố Hữu?

- a. Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi/Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng.
- b. Ve kêu rừng phách đổ vàng/Nhớ cô em gái hái măng một mình.
- c. Mênh mông bốn mặt sương mù/Đất trời ta cả chiến khu một lòng.
- d. Bóng tre mát rợp vai người/Vàng trắng như lá thuyền trôi êm đềm.

Câu 2. Sự vật nào được nhân hoá trong khổ thơ sau?

"Nắng chạy nhanh lắm nhé
Chẳng ai đuổi kịp đâu
Thoắt đã về vườn rau
Soi cho ông nhật cỏ
Rồi xuyên qua cửa sổ
Nắng giúp bà khâu kim."

(Theo Mai Văn Hai)

- a. rau
- b. cỏ

c. cửa sổ

d. nắng

Câu 3. Những câu nào sau đây thuộc câu kiểu "Ai thế nào?"

(1) Những con chim én đang sải cánh bay về phương Nam.

(2) Những ngôi nhà thấp thoáng trong màn sương.

(3) Những bông hoa gạo đầu mùa như đóm lửa xinh xinh.

(4) Những chú chim đang hót líu lo trong vòm lá xanh.

a. câu (1) và (2)

b. câu (3) và (4)

c. câu (2) và (3)

d. câu (1) và (4)

Câu 4. Nhóm từ nào sau đây gồm các từ chỉ sự vật?

a. mưa nắng, cỏ cây, tươi mát

b. cây cối, núi non, rung rinh

c. bầu trời, ngôi sao, nhà cửa

d. đám mây, quê quán, ăn uống

Câu 5. Tiếng "sáng" có thể ghép với những tiếng nào sau đây để tạo thành từ có nghĩa?

a. vị, quân, dạ

b. giá, bình, học

c. tạo, tác, chế

d. công, tình, hình

Câu 6. Câu nào sau đây có từ viết sai chính tả?

a. Từ trên gác cao nhìn xuống, hồ như một chiếc gương bầu dục khổng lồ, sáng long lanh.

b. Những ngày có gió heo may dù nắng giữa trưa cũng chỉ dịu dịu, đủ cho ta mặc một chiếc áo mỏng vẫn thấy dễ chịu.

c. Từ những cành sấu non bật ra những chùm hoa trắng muốt, nhỏ như những chiếc chuông tí hon.

d. Cầu Thê Húc màu son, cong cong như con tôm, dẫn vào đền Ngọc sơn.

Câu 7. Câu nào sau đây sử dụng đúng dấu câu?

a. Vàng trắng vàng thắm đang từ từ nhô lên sau lũy tre làng!

b. Trăng óng, ánh trên hàm răng, trăng đậu vào đáy mắt.

c. Trong đêm, những bông hoa sen đua nhau nở rộ?

d. Trời hôm nay đẹp quá!

Câu 8. Những câu tục ngữ nào sau đây nói về tình yêu thương?

(1) Lá lành đùm lá rách.

(2) Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.

(3) Giấy rách phải giữ lấy lề.

(4) Một kho vàng không bằng một nang chữ.

a. (2), (3)

b. (2), (4)

c. (1), (2)

d. (3), (4)

Câu 9. Câu nói nổi tiếng sau đây là của ai?

"Ta thà làm ma nước Nam chứ không thèm làm vương đất Bắc."

a. Trần Thủ Độ

b. Trần Quốc Tuấn

c. Trần Bình Trọng

d. Trần Quốc Toản

Câu 10. Hãy sắp xếp các câu văn dưới đây để tạo thành một đoạn văn hoàn chỉnh.

(1) Nó quay tròn trước mặt, đậu lên đầu, lên vai ta rồi mới bay đi.

(2) Nhưng ít ai nắm được một chiếc lá đang rơi như vậy.

(3) Đi dưới rừng sấu, ta sẽ gặp những chiếc lá nghịch ngợm.

(4) Vào những ngày cuối xuân, đầu hạ, khi nhiều loài cây đã khoác màu áo mới thì cây sấu mới bắt đầu chuyển mình thay lá.

a. (4) - (2) - (3) - (1)

b. (4) - (1) - (2) - (3)

c. (4) - (1) - (3) - (2)

d. (4) - (3) - (1) - (2)